| | |
|---|---|
| **TÒA ÁN NHÂN DÂN**<br>**HUYỆN A**<br>**TỈNH BÌNH ĐỊNH** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**<br>**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** |
| Số: 39/2019/QĐST-HNGĐ | *AL, ngày 15 tháng 8 năm 2019* |

# QUYẾT ĐỊNH
# CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 30/2019/TLST/HNGĐ ngày 22 tháng 7 năm 2019, giữa:

- Nguyên đơn: Chị Đinh Thị X, sinh năm 1982.

- Bị đơn: Anh Đinh Văn Đ, sinh năm 1978.

*Cùng địa chỉ: Thôn 4, xã A, huyện A, tỉnh Bình Định*

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 81, 82, 83, 84 và 85 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 07 tháng 8 năm 2019.

## XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 07 tháng 8 năm 2019 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

## QUYẾT ĐỊNH:

**1.** Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Đinh Thị X và anh Đinh Văn Đ.

**2.** Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về hôn nhân: Chị Đinh Thị X và anh Đinh Văn Đ thuận tình ly hôn.

2.2. Về nuôi con chung: Chị X và anh Đ cùng khai có 02 con chung là Đinh Thị H, sinh ngày 27/12/2003 và Đinh Thị H1, sinh ngày 20/7/2005. Sau khi ly hôn anh, chị thỏa thuận giao hai cháu H và H1 cho chị X trực tiếp nuôi dưỡng đến trưởng

thành. Anh Đinh Văn Đ có nghĩa vụ cấp dưỡng tiền nuôi con hàng tháng, mỗi tháng 500.000 đồng (*Năm trăm nghìn đồng chẵn*) để nuôi con tên Đinh Thị H1 cho đến khi con tròn 18 tuổi. Thời hạn cấp dưỡng kể từ tháng 9 năm 2019.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở. Trong trường hợp cha, mẹ không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người đó.

Vì lợi ích của con, khi cần thiết hai bên có quyền yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con và mức cấp dưỡng tiền nuôi con.

2.3. Về chia tài sản: Các đương sự đã tự nguyện thỏa thuận phân chia, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

* Về án phí DSST: Các đương sự thuộc diện hộ nghèo nên được miễn theo quy định tại điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

**3.** Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

***Nơi nhận:***
- Các đương sự;
- VKSND huyện A;
- Chi cục THADS huyện A;
- TAND tỉnh (Phòng KTNV);
- UBND xã A, huyện A;
(Bộ phận thực hiện việc đăng ký kết hôn);
- Lưu hồ sơ vụ án.

**THẨM PHÁN**

ĐÃ KÝ

**Lê Văn Huy**